

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

PHẦN MỘT KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ

BÀI 1: VAI TRÒ VÀ TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ TRONG SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG

HOẠT ĐỘNG 1: ĐỌC TÀI LIỆU VÀ THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU

I. VAI TRÒ CỦA KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ TRONG SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG

1. Đối với sản xuất

KTĐT được ứng dụng trong các ngành:

.....

.....

.....

.....

.....

→Tóm lại: KTĐT có vai trò

.....

.....

.....

.....

.....

2. Đối với đời sống

KTĐT được ứng dụng:

a) Trong lĩnh vực đời sống:

.....

.....

.....

.....

b) Trong sinh hoạt:

.....

.....

.....

.....

→Tóm lại : KTĐT có vai trò

.....

.....

.....

.....

II. TRIỂN VỌNG CỦA KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 2: KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC

Khoanh tròn vào chữ cái trước những câu đúng:

Câu 1: Ai là người phát minh ra kỹ thuật điện tử?

- | | |
|------------------|-----------------------|
| A. Isaac Newton | C. Archimedes |
| B. Thomas Edison | D. Maxwell (Mắc-xoen) |

Câu 2: Kỹ thuật điện tử được ứng dụng trong những lĩnh vực nào?

- | | |
|---|------------------------------|
| A. Công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp | C. Phát thanh truyền hình |
| B. Thông tin liên lạc và bưu chính- viễn thông. | D. Tất cả các lĩnh vực trên. |

Câu 3: Các thiết bị điện tử phục vụ sinh hoạt là:

- A. Ti vi, casset, đầu đĩa CD, VCD, DVD, máy tính điện tử, máy giặt.
B. Tivi, casset, đầu đĩa CD, VCD, DVD, máy tính điện tử.
C. Nồi cơm điện, máy giặt, máy xay sinh tố, quạt điện.
D. Lò vi sóng, máy giặt, tủ lạnh.

Câu 4: Máy giặt hiện đại là loại:

- | | |
|---------------------|---|
| A. Thiết bị cơ khí. | C. Thiết bị cơ điện. |
| B. Thiết bị điện. | D. Thiết bị cơ điện được điều khiển bằng mạch điện tử có lập trình. |

Câu 5: Thiết bị điện tử ngày càng trở nên gọn nhẹ, chất lượng ngày càng cao vì:

- A. Kỹ thuật chế tạo các linh kiện ngày càng cao, thể tích và khối lượng của nó ngày càng nhỏ.
B. Công nghệ lắp ráp ngày càng tinh vi, chính xác làm các mạch lắp ráp nhỏ lại.
C. Phát minh ra các linh kiện mới như IC, ... có kích thước rất nhỏ, độ tin cậy cao mà nó có thể thay thế cả mạch điện tử phức tạp.
D. Tất cả các yếu tố trên.

Câu 6: Vì sao kỹ thuật điện tử lại có vai trò quan trọng trong sản xuất?

- A. Điều khiển và tự động hóa các quá trình sản xuất.
B. Tạo ra sản phẩm chất lượng tốt
C. Tạo ra sản phẩm có độ chính xác và năng suất cao.

D. Tất cả các yếu tố trên

Câu 7: Vì sao kĩ thuật điện tử lại có vai trò quan trọng trong đời sống?

- A. Điều khiển và tự động hóa các quá trình sản xuất.
- B. Tạo ra sản phẩm chất lượng tốt
- C. Tạo ra sản phẩm có độ chính xác và năng suất cao
- D. Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho con người

Câu 8: Điền vào chỗ trống: Trong tương lai kĩ thuật điện tử đóng vai trò..... cho các thiết bị và các quá trình sản xuất.

- A. Đảm nhận B. Quan trọng C. Bộ não D. Mũi nhọn

Câu 9: Kĩ thuật điện tử được ứng dụng trong lĩnh vực:

- A. Công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp
- B. Phát thanh truyền hình, thông tin liên lạc và bưu chính- viễn thông.
- C. Văn hóa nghệ thuật, thương mại, ngân hàng, tài chính.
- D. Trong hầu hết các lĩnh vực phục vụ sản xuất và đời sống.

Câu 10: Các thiết bị điện tử là:

- A. Ti vi, casset, đầu đĩa CD, VCD, DVD, máy tính điện tử, máy giặt.
- B. Ti vi, casset, đầu đĩa CD, VCD, DVD, máy tính điện tử, điện thoại di động, máy ATM.
- C. Nồi cơm điện, máy giặt, máy xay sinh tố, quạt điện
- D. Lò vi sóng, máy giặt, tủ lạnh, Ti vi, Máy tính, Điện thoại.

HOẠT ĐỘNG 3: HS ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, trở ngại khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

Trường THPT Phú Hòa
Lớp 12A....
Họ tên học sinh:

CÔNG NGHỆ	NỘI DUNG HỌC TẬP	CÂU HỎI CỦA HS
Bài		